

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 147/2020/QĐST-HNGĐ

*Hàm Thuận Bắc, ngày 16 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 208/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020, giữa :

**Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Mỹ N – Sinh năm 1979.

**Bị đơn:** Anh Trần Hữu D – Sinh năm 1973.

Cùng HKTT: Thôn Th, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Cùng chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Mỹ N và anh Trần Hữu D.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung:** Chị Lê Thị Mỹ N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Lê Phúc Th – Sinh ngày 27/12/2011. Chị N không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung tên Trần Lê Vĩnh K - Sinh ngày 29/11/2001 đã trưởng thành nên chị N, anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần Hữu D được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

**Về tài sản và nợ:** không yêu cầu Tòa giải quyết.

**Về án phí:**

Chị Lê Thị Mỹ N tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho chị N số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) do chị N đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006188 ngày 20/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Anh Trần Hữu D không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Mi Mi**